TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI AN **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 116/2021/QĐHG-HNGĐ	*Hải An, ngày 15 tháng 9 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI AN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Thẩm phán ra quyết định: Ông Nguyễn Ngọc Cường.

Căn cứ vào các Điều 29, 35, 39 và 48 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34, 35 và Điều 36 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án ngày 30 tháng 8 năm 2021 về việc các bên thỏa thuận được với nhau về giải quyết toàn bộ vụ việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con khi ly hôn" giữa:

- Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1988; nơi cư trú: TDP LK1, phường TC, quận HA, Hải Phòng.

- Anh Đặng Thế V, sinh năm 1986; nơi cư trú: Số 885B dường NGT, phường TT, quận HA, Hải Phòng.

Sau khi nghiên cứu Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án cùng tài liệu kèm theo do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án,

XÉT THẤY:

Nội dung thỏa thuận, thống nhất của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án đã có đủ điều kiện quy định tại Điều 33 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

Đã hết thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án nhận được Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải và tài liệu kèm theo, không có bên nào ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án giữa các bên hòa giải:

- Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1988; nơi cư trú: TDP LK1, phường TC, quận HA, Hải Phòng.

- Anh Đặng Thế V, sinh năm 1986; nơi cư trú: Số 885B dường NGT, phường TT, quận HA, Hải Phòng.

2. Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án của các bên cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị L và anh Đặng Thế V cùng thống nhất thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung:

Giao hai con chung Đặng TA, sinh ngày 09/11/2012 và Đặng TRA, sinh ngày 20/5/2014 cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con, chị L và anh V thống nhất thỏa thuận: Hàng tháng, anh V có nghĩa vụ đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con 5.000.000 đ (năm triệu đồng); (cụ thể: 2.500.000đ/con chung/tháng), kể từ tháng 8/2021 đến khi các con chung trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2, Điều 468, Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

2.3. Về tài sản chung: Chị L và anh V xác nhận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

4. Các bên, người đại diện hoặc người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến quyết định của Tòa án có quyền đề nghị xem xét lại quyết định trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định.

5. Viện Kiểm sát cùng cấp có quyền kiến nghị xem xét lại quyết định trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Hải An;
- Chi cục THADS quận Hải An;
- UBND xã Đông Xuyên, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình; (đăng ký ngày 06/11/2011)
- Các đương sự (để thi hành);
- Lưu: Hồ sơ, VT.

THẨM PHÁN

Nguyễn Ngọc Cường